TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 155/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 13 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - GIA LAI

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 217/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà **Nguyễn Thị Kim Y**, sinh năm 1993; Địa chỉ: 0 B, phường H, tỉnh Gia Lai.

2. Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1987; Địa chỉ: 0 B, phường H, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim Y và ông Nguyễn Văn T tự nguyện đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thành phố P cũ tỉnh Gia Lai vào ngày 01/11/2013. Trong quá trình chung sống, hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống nên hay xảy ra cãi vã. Tại buổi hoà giải, bà Y và ông T không đồng ý đoàn tụ gia đình, cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài nên thống nhất yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về nuôi con chung: Bà Y và ông T không có con chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3]. Về chia tài sản chung và nợ chung: Bà Y và ông T không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim Y và ông Nguyễn Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Kim Y và ông Nguyễn Văn T mỗi người chịu 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) lệ phí Tòa án nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà bà Nguyễn Thị Kim Y và ông Nguyễn Văn T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0003629 ngày 15/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 7 - Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Loan Phương